

Số: 1574/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2296/TTr-SGTVT ngày 27 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; Bãi bỏ 10 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực: Thủ tục số 21, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 40, 41 Phần I lĩnh vực Đường bộ tại Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; Thủ tục số 03 Phần I lĩnh vực Đường bộ tại Quyết định số 5410/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP L.T.Lực;
- Các phòng: KSTTHC, ĐT, TKBT, TTTH-CB;
- Công Giao tiếp điện tử Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC(Quyên). ✓

12519-12



Nguyễn Đức Chung

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Đường bộ					
1.	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
2.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ	- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải

	doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng		Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<p>công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>bằng xe ô tô; - Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
3.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
4.	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ,	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định;	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ</p>	<p>- Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Văn bản số 4794/STC-BG ngày 10/8/2016 của Sở tài chính về việc phương án giá cấp các loại phù hiệu vận tải đường bộ do Sở Giao thông vận tải cấp.</p>

	<p>xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)</p>			<p>bưu chính công ích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản số 7375/VP-KT ngày 23/8/2016 của Văn phòng UBND Thành phố về việc thực hiện cấp các loại phù hiệu vận tải đường bộ. - Báo cáo ngày 17/02/2017 của Phòng Kế hoạch tài chính-Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc đề xuất mức thu đối với 9 thủ tục hành chính (từ số 19 đến 27) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải. - Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố. - Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND thành phố về việc bãi bỏ các Quyết định thu phí, lệ phí do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành căn cứ Pháp lệnh Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
--	---	--	--	---------------------------	---

5.	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định;	Bộ phận một cửa vận tải. - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường bộ năm 2008; - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Văn bản số 4794/STC-BG ngày 10/8/2016 của Sở tài chính về việc phương án giá cấp các loại phù hiệu vận tải đường bộ do Sở Giao thông vận tải cấp. - Văn bản số 7375/VP-KT ngày 23/8/2016 của Văn phòng UBND Thành phố về việc thực hiện cấp các loại phù hiệu vận tải đường bộ. - Báo cáo ngày 17/02/2017 của Phòng Kế hoạch tài chính-Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc đề xuất mức thu đối với 9 thủ tục hành chính (từ số 19 đến 27) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải. - Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố. - Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND thành phố
----	--	--	--	--	--

					<p>về việc bãi bỏ các Quyết định thu phí, lệ phí do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành căn cứ Pháp lệnh Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>- Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
6.	Đăng ký khai thác tuyến	<p>- Áp dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021 (Nộp trực tiếp, qua hệ thống bưu điện):</p> <p>+ Đối với tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh: Trong thời hạn tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Đối với tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh: Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2021</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hoặc số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công: https://dichvucong.hanoi.gov.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;</p> <p>- Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh tải bằng xe ô tô;</p> <p>- Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
I.	Lĩnh vực Đường bộ		
1.	Số 03 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 5410/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
2.	Số 21 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
3.	Số 23 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp phù hiệu xe nội bộ	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
4.	Số 24 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
5.	Số 25 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp phù hiệu xe trung chuyên	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

6.	Số 26 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyên	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
7.	Số 27 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
8.	Số 28 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
9.	Số 40 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Đăng ký khai thác tuyến	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
10.	Số 41 mục I, phụ lục kèm theo Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND Thành phố	Lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định	Thủ tục bị bãi bỏ tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

